TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 11/4: Gạo xuất khẩu khởi sắc

08:05 11/04/2026

Giá lúa gạo hôm nay (11/4) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục trầm lắng khi giá các mặt hàng chủ lực ít biến động, giao dịch mua bán diễn ra chậm ở nhiều địa phương. Trong khi đó, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam lại ghi nhận xu hướng tăng, tạo điểm sáng cho thị trường trong bối cảnh nguồn cung trong nước chưa sôi động.

Theo đó, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động, giao dịch mua bán chậm. Trong đó với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa tươi OM 18 dao động ở mốc 5.800 - 6.100 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 5.800 - 6.100; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.500 - 5.600 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.400 - 5.600 đồng/kg; giá lúa OM 34 (tươi) dao động mốc 5.100 - 5.200 đồng/kg.

Nguồn lúa hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giao dịch mua bán chậm, giá vững. Cụ thể, tại An Giang, nông dân neo giá cao, giao dịch mua bán chậm, giá tương đối ổn định. Tại Đồng Tháp, nông dân chào bán và thương lái chốt mua lai rai, giá ít biến động; Tại Cần Thơ, Tây Ninh, Vĩnh Long, Cà Mau, giao dịch mua bán chậm, giá tương đối ổn định.



Ảnh minh họa

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 8.100 - 8.200 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 ở mức 8.650 - 8.750 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 8.000 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.900 - 9.100 đồng/kg; đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc thơm dao động ở mức 7.500 - 7.600; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Nguồn gạo hôm nay, ghi nhận tại các địa phương giá gạo trắng các loại bình ổn. Cụ thể, tại An Giang, giao dịch mua bán chậm, giá gạo các loại bình ổn. Tại khu vực Sa Đéc (Đồng Tháp), các bến về lượng ít, một số kho vẫn hỏi mua khá gạo OM5451, CL555, giá gạo các loại ít biến động. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán chậm, giá tương đối ổn định.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.600 - 11.500 đồng/kg. Hiện tấm thơm 504 dao động ở mức 7.600 - 7.700 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 10.500 - 11.500 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, gạo đứng giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 14.000 - 15.000 đồng/kg, gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Đối với thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu Việt Nam tăng mạnh so với giữa tuần. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo thơm 5% tấm đang được chào bán trong khoảng 440-445 USD/tấn (tăng 15 USD tấn); gạo 100% tấm dao động từ 333-337 USD/tấn (tăng 3 USD tấn); còn gạo Jasmine dao động ở mức 452-456 USD/tấn (tăng 5 USD tấn).

Trên thị trường thế giới, tại Thái Lan tăng nhẹ, giá gạo 5% tấm xuất khẩu dao động 336-340 USD/tấn (tăng 1 USD/tấn), còn gạo 100% tấm ở mức 357-361 USD/tấn (tăng 3 USD/tấn), Trong khi đó, tại Ấn Độ thị trường đi ngang, gạo 5% tấm được chào bán dao động 336-340 USD/tấn (tăng 1 USD/tấn), và gạo 100% tấm ở mức 284-288 USD/tấn (tăng 1 USD/tấn).

PV (t/h)